

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2025 và thay thế Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7.

*Phước*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

TRƯỞNG CHỖ CHỦ TỊCH



*Trần Lê Đoài*

## QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND  
ngày tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nam Định, bao gồm: Việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Những nội dung khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### Điều 3. Thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước đã giao dự toán hàng năm theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

b) Việc quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán và các quy định khác có liên quan.

2. Đối với tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm và phải được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại cơ sở dạy thêm;

b) Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

## **Điều 4. Trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm**

### 1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định theo Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Thực hiện chế độ báo cáo với cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

### 2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước để tổ chức dạy thêm, học thêm trong cơ sở giáo dục công lập cho các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT theo quy định phân cấp ngân sách; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

### 3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể

Theo chức năng, thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan quản lý các cấp quản lý việc dạy thêm, học thêm theo quy định; kịp thời phát hiện, phản ánh những vi phạm và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (nếu có).

### 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường thuộc phạm vi quản lý cho các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

c) Thực hiện chế độ báo cáo với cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

### 5. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

a) Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Điều 11 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Thực hiện chế độ báo cáo với cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

### 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Điều 12 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Thực hiện chế độ báo cáo với cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

7. Trách nhiệm của Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu nhà trường, Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên/ trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên

a) Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Thực hiện chế độ báo cáo với cấp có thẩm quyền theo yêu cầu.

#### 8. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

a) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ sở dạy thêm theo Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT;

b) Thông báo bằng văn bản đến Sở Giáo dục và Đào tạo đối với chương trình học cao nhất là trung học phổ thông, Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với chương trình học cao nhất là trung học cơ sở và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt địa điểm dạy thêm về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm khi tiến hành hoạt động dạy thêm.

#### **Điều 5. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm**

1. Thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Xử lý vi phạm hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm tại Quy định này thay đổi thì cơ quan, đơn vị mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện trách nhiệm tại Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.